

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 489/2025/TLST-DS, ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Văn T: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1960 là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15/4/2025).

Địa chỉ: Khóm B, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp L, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Đ (đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn) và bà Nguyễn Thị N thống nhất thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị N thống nhất thanh toán số nợ 260.799.000 đồng (Trong đó gốc 217.830.000 đồng, lãi suất 42.969.000 đồng) cho ông Lê Văn T.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Trần Thị Đ và bà Nguyễn Thị N thống nhất ông T và bà N mỗi người chịu 3.260.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi thuộc trường được miễn tiền tạm ứng án phí. Ông T chịu 3.260.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010176 ngày 09/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Ông T được hoàn trả lại tiền án phí còn lại là 3.260.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 10-Vĩnh Long;
- P THADS khu vực 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Hồng Nhân